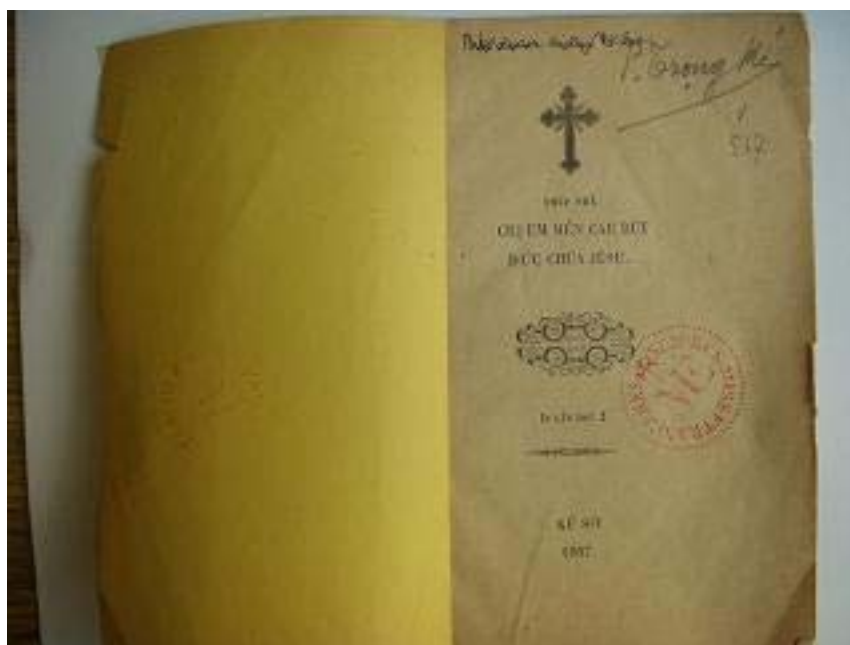


**Phép nhà
Chị em mến Cau rút
Đức Chúa Giêsu**

In lần thứ hai, Kè Sờ, 1907.
Imprimatur Kè sớ die 18 Januarii 1907
+ Petrus Maria Ep. Vic. Ap.



Tựa

Đoạn thứ I : Vì ý nào mà lập dòng này

Đoạn thứ II : Ý trong dòng này là ý nào

Đoạn thứ III : Ai nên, ai chẳng nên vào dòng này

Đoạn thứ IV : Dạy những việc lành kẻ vào dòng này phải làm

Đoạn thứ V : Những phép chung kẻ vào dòng này phải làm mọi ngày

Đoạn thứ VI : Phép chị em phải giữ ban đêm

Đoạn thứ VII : Những phép kẻ vào dòng này phải giữ ngày lễ cùng ngày ăn chay

Đoạn thứ VIII : Phải coi sóc kẻ liệt lào trong dòng là thể nào

Đoạn thứ IX : Những việc lành phải làm để mà cầu cho linh hồn kẻ đã sinh thì trong dòng

Đoạn thứ X : Chị em phải năng xưng tội và chịu lễ

Đoạn thứ XI : Chị em phải siêng năng làm ăn

Đoạn thứ XII : Phép chị em phải giữ về sự tắm và gội đầu

Đoạn thứ XIII : Khi chị em đi việc gì ra khỏi cửa nhà phải giữ phép là thể nào

Đoạn thứ XIV : Chị em phải giữ miệng là thể nào

Đoạn thứ XV : Chị em gửi thư cho ai hay là ai gửi thư cho chị em, phải giữ phép là thể nào

Đoạn thứ XVI : Chị em phải mặc áo xống nào

Đoạn thứ XVII : Chị em chẳng nên cầm của gì riêng

Đoạn thứ XVIII : Phải khăn trong dòng là thể nào

Đoạn thứ XIX : Phép chọn bà mụ và chị ả là những việc nào

Đoạn thứ XX : Chính việc bà mụ và chị ả là những việc nào

Đoạn thứ XXI : Chị giữ việc phải giữ những việc nào cùng giữ là thể nào

Đoạn thứ XXII : Kể những sự lỗi nhẹ cùng cách phạt là thể nào

Đoạn thứ XXIII : Kể những sự lỗi nửa nặng nửa nhẹ, cùng cách phạt là thể nào

Đoạn thứ XXIV : Kể những sự lỗi nặng cùng cách phạt như thể nào

Đoạn thứ XXV : Kể những sự lỗi nặng hơn cùng cách phạt là thể nào

Đoạn thứ XXVI : Kể những sự lỗi rất nặng, kẻ phạm đến phải bỏ nó đi cho khỏi nhà dòng

<>

Tựa.

Phatêre PHÊRÔ Vítvô Bêritê, Vicariô Apostolicô, thay mặt Đức thánh Phapha coi sóc về phần linh hồn bốn đạo Annam, Đại minh cùng nhiều nước khác, gửi lời thăm chị em cùng làm dấu cầu cùng Đức Chúa Lời cho chị em được mọi sự lành.

Từ ngày thầy sang nước Annam này, thì thầy hằng hỏi các sự về Yghêrêgia này, và lấy việc ấy làm nhất. Mà thấy thầy cả Vicario gêngêralê đã thưa ta về sự chị em đã có lời riêng khẩn cùng Đức Chúa Lời giữ mình sạch sẽ lộn đời, thì thầy lấy làm mừng rỡ bội phần; vì khẩn lời trọng làm vậy là chính dấu thật Đức Chúa Lời có lòng thương yêu các chị em hơn các bốn đạo nữ khác. Ất là chị em phải tạ ơn là nghĩa Đức Chúa Lời hơn những người chưa được ơn trọng ấy. Nhân vì sự ấy, thầy phải liệu mở cho chị em một đànng nào, cùng dạy phải giữ phép nào để cho danh Cha cả sáng và cho chị em được nhiều ích nữa.

Thầy dạy chị em giữ phép này, thì thầy vui lòng lắm, vì khi trước chưa có nghe thấy ai nói đến chị em, cùng chưa biết chị em là ai. Mà Đức Chúa Lời đã giục lòng thầy mở đànng này cho kẻ Đức Chúa Lời yêu dấu lắm. Vì vậy chị em hãy chịu lấy, cùng giữ phép này, như phép Đức Chúa Lời dạy. Thầy truyền cho chị em giữ vậy. Chớ xem chớ kể phép này như phép riêng thầy làm chi. Nếu chị em có giữ phép này nên, thì sẽ được sáng láng cùng kính mến Đức Chúa Lời lắm. Ấy là hai sự gồm hết mọi sự lành ở đời này và đời sau, chớ có hồ nghi điều ấy làm chi. (Năm 1670.)

Đoạn thứ I.

Vì ý nào mà lập dòng này.

(trang 1)

Đức Chúa Jêsu chuộc tội chịu chết cho loài người ta, có ý dạy người ta phá ý riêng mình, gọi như là chết cho mình mà sống cho Đức Chúa Jêsu, nghĩa là phải theo ý Đức Chúa Jêsu nên, như lời ông thánh Bảo Lộc dạy trong thư thứ hai gửi bốn đạo thành Côrinthô, đoạn thứ năm rằng : Đức Chúa Jêsu đã chết vì cả và loài người chúng ta, để cho kẻ sống chớ sống cho mình nữa, một sống cho kẻ đã chịu chết cho mình, cùng đã sống lại vì mình, là Đức Chúa Jêsu.

Vậy đấng làm thầy cả Vítvô chặn giữ hồn bốn đạo Yghêrêgia mới, cũng phải dạy bốn đạo cho biết lẽ ấy, vì chưa có ai biết cho tỏ. Bởi đấng cho nên ta hằng ước ao cùng tìm lẽ nào cho các bốn đạo được chết cho mình, mà sống cho Đức chúa Jêsu. Thật chẳng biết bởi đâu; âu là bởi Đức Chúa Lời thấy trong lòng ta ước ao cho được lập dòng này ở khắp trong những nơi Đức thánh Phapha dạy ta coi sóc, gọi là dòng kẻ Mến câu rút Đức Chúa Jêsu, là kẻ mọi ngày mọi ngẫm sự thương khó ấy, là làm việc lành về nhân đức hãm mình. Những bốn đạo nữ ở nước Annam đã lâu đã khẩn cùng Đức Chúa Lời giữ mình sạch sẽ. Ta nghe tin ấy, thì muốn tạ ơn Đức Chúa Lời, vì Đức Chúa Lời đã mở lòng cho những kẻ ấy sẵn lòng mà khẩn những sự trọng làm vậy, lại đã xin cho được vào dòng ấy, mà tìm lẽ nào cho được phó cả và mình làm tội Đức Chúa Lời cho lộn. Ấy là (trang 2) đànng Đức Chúa Lời đã mở ra, cho nên ta lập dòng chị em tu hành ở nước Annam, mà đặt tên là dòng chị em Mến câu rút Đức Chúa Jêsu.

Đoạn thứ II.

Ý trong dòng này là ý nào.

(trang 2)

Chính ý trong dòng này là có ý cho kẻ vào dòng này, thì mọi người được biết tỏ cùng mến Đức Chúa Lời; mà chính lẽ cho được hai sự trọng ấy, là mọi ngày mọi ngẫm sự thương khó Đức Chúa Jêsu, cùng mọi ngày mọi hãm mình, là chịu sự gì khổn khó đến mình, chẳng khác gì như chịu phần sự thương khó Đức Chúa Jêsu vậy.

Đoạn thứ III.

Ai nên ai chẳng nên vào dòng này.

(trang 2)

Hễ ai muốn vào dòng, dù trẻ, dù già, dù giàu có, khó khăn, chẳng nề, đừng một kẻ còn mắc sự vợ chồng chưa xong việc ấy, cùng kẻ có thai hay là nuôi con mọn, cùng có nợ nần người ta mà chưa trả cho rồi, người ta còn đòi chưa có tha, và kẻ có tật nguyên. Ấy vậy ai muốn vào dòng, thì phải xin thử năm ba tháng đã cho bà mẹ cùng các chị em xem xét nết na người ấy; hoặc có mắc sự gì trong những sự đã kể trước này, thì chẳng nên cho vào. Bà mẹ có muốn cho ai vào dòng, thì phải liệu cho bằng lòng chị em; lại phải trình ông cố hay là ông cụ nào coi sóc địa phận đấy thay mặt bề trên, cho người được thưa đến bề trên sự họ hàng, tuổi, sức, tài (trang 3) năng, nết na, và mọi sự về người ấy, để cho đăng bề trên được liệu. Bà mẹ cũng phải bảo người ấy các phép tắc trong nhà chị em, phải cứ thói ăn thói ở, cùng mọi sự khó, và mọi lễ hãm mình kẻ vào dòng này phải chịu, cùng dạy kẻ ấy tập tành các việc lành ấy đã, như thử mình vậy. Có chịu được hay là chẳng, mới nên cho vào, cùng khi đã cho ai vào, thì bà mẹ càng phải ra sức dạy dỗ cho biết mọi phép trong nhà; hoặc còn vụng về, hay là trể nải, thì phải sửa dạy, phải bảo cho biết ở khiêm nhường, đừng theo ý mình, lại cứ mọi phép trong dòng chịu lụy bề trên cùng các chị em. Hoặc có nói lời gì, hay là làm việc gì mất lòng chị em nào, thì phải dạy quì gối xuống trước mặt chị em ấy mà xin tha. Hoặc chẳng có mất lòng ai, song hoặc đã làm gương xấu gì, thì cũng phải xin chị em tha như làm vậy nữa. Lại phải năng bảo người ấy, chớ ngờ sự gì trái cho ai, chớ nói giệu giao ai, chớ kể truyện thể gian, chớ hỏi cho biết tin nọ tin kia chẳng làm ích cho linh hồn mình; chớ năng cười, chớ nói cả tiếng quá, chớ chê lời nói cùng việc kẻ khác đã làm chẳng nên. Lại bảo cho biết xét mình, xưng tội, chịu lễ, cùng các việc lành phải làm. Hoặc chưa biết nghề nghiệp gì mà làm ăn, thì bà mẹ phải dạy nó nghề nghiệp nào, mặc bà mẹ xét sửa người ấy. Bao giờ đã thử người ấy, và xem xét nó đủ một năm chẵn, thì bà mẹ cùng các chị em phải bắt thăm trước mặt thầy cả bản xứ. Ví bằng quá nửa phần chị em vui lòng chịu lấy nó, chốc ấy mới kể nó là người nhà chị em. Hoặc có nửa phần, hay là kém nửa phần (trang 4) chị em chịu lấy nó mà thôi, thì phải bảo nó về, chẳng nên cho nó ở nữa. Mà khi đã bắt thăm làm vậy cùng đã chịu lấy nó là thật người nhà chị em, thì cả và nhà chị em chẳng được đuổi nó ra nữa; phải có lời đăng bề trên hay là ông cố thay mặt người xem xét đã, mới được đuổi nó ra khỏi nhà chị em.

Đoạn thứ IV.

Dạy những việc lành kẻ vào dòng này phải làm.

(trang 4)

Thứ 1 : mọi việc lành phải làm, như ăn chay, đánh tội hãm mình, nguyện ngấm, thì phải hợp một ý cùng Đức Chúa Giêsu, mà xin Đức Chúa Lời vì công nghiệp Đức Chúa Giêsu mở lòng cho những kẻ ngoại đạo ở trong các nước Đức thánh Phapha dạy các thầy mới sang coi sóc, nhất là những kẻ ở trong nước Annam, được ở lại mà giữ đạo thánh Đức Chúa Lời nên.

Thứ 2 : Các chị em vào dòng này, thì phải dạy dỗ những con cái nhà có đạo, cùng nhà ngoại đạo cho nó biết mọi sự các con gái khôn ngoan phải biết. Hoặc vì rầy nước Annam cấm đạo, chẳng liệu được việc ấy, song le ngày sau có phép bề trên mở cho rộng hơn, thì chẳng nên quên việc ấy, vì là chính việc các chị em vào dòng này phải làm.

Thứ 3 : Phải coi sóc các người nữ, trẻ, già, khi liệt lao, dù chẳng có đạo, thì cũng nên thăm viếng, gìn giữ mà khuyên nó sự lành cho được rồi linh hồn.

Thứ 4 : Bao giờ có sự gì tội, mà chẳng đến được cùng các thầy giữ việc nhà Đức Chúa Lời, thì phải liệu rửa (trang 5) tội cho những trẻ rình sinh thì, dù con nhà ngoại đạo, thì cũng nên rửa.

Thứ 5 : Phải ra sức khuyên những con chơi, cùng kẻ làm sự ô uế làm vậy, cho nó ở lại ăn năn tội cùng chữa những tội ấy. Và hoặc ngày sau có kẻ ở lại, cùng bỏ nghề

nghiệp ấy đi, và dốc lòng vào dòng này, thì cũng nên cho vào cùng giữ các phép sau này, song le phải làm nhà khác cho các kẻ thể ấy ở, mà chọn lấy trong các chị em khác một người nào chẳng có tích lỗi gì, cho được làm chị ả coi sóc những người ấy.

Đoạn thứ V.

Những phép chung kẻ vào dòng này phải làm mọi ngày.

(trang 4)

Thứ 1. Sớm mai đầu trống năm, thì thức dậy hợp nhau nơi chung mà đọc những kinh sau này : kinh Đức Chúa Phiritô sangtô v.v., kinh Làm dấu kếp v.v., kinh Tại Thiên, kinh Cám ơn, kinh Dâng, Lạy ơn Đức Chúa Lời, tôi là kẻ có tội v.v., kinh Tại thiên, kinh Ave, kinh Tin kính, kinh Ba ngôi, kinh Cáo mình v.v., kinh Thân đức thánh Angiô v.v. Đoạn đọc kinh cầu Đức Chúa Jêsu cùng kinh Than sau, rồi lần hạt Đức Chúa Jêsu, kinh Lạy ơn Đức Chúa Jêsu xưa vào vườn nhiệt Simani v.v., kinh ông thánh Juse cất xác xuống v.v. Đoạn mới ngấm sách đủ nửa giờ; chẳng nên đọc qua vậy, vì sự ấy chẳng kể là ngấm đâu. Đoạn lần hạt năm chục, và kinh Thân mẫu phúc, kinh Cầu các thánh, kinh than sau. Đoạn đọc ba kinh Tại thiên, ba kinh Ave, kinh Đức Chúa Lời ba ngôi. Mà đang khi đọc ba kinh ấy, thì phải có ý dâng cho (trang 6) mình hay là cho kẻ đã qua đời, hay là kẻ khác còn sống, vì đã có indu năm mươi ngày cho kẻ đọc bấy nhiêu kinh ấy. Đoạn nguyện Ave là kinh Đức Chúa Lời sai Thiên thần truyền tin v.v. Sau hết đọc kinh Trông cậy.

Thứ 2. Hễ bao giờ chị em hợp nhau mà nguyện ngấm hay là đọc kinh, thì phải chia ra làm hai bên, một phần bên tả, một phần bên hữu. Bà mẹ cùng chị ả phải ở chính giữa, song le chị ả phải ở giữa, từ nửa phần chị em mà lên, mà bà mẹ ở giữa sau hết, cho được xem các chị em: một lẽ thì bên này đọc kinh trước, lẽ sau thì bên kia đọc kinh trước. Lần hạt thì đọc cho điều nhau, một bên nửa kinh Ave, cùng nửa kinh Tại thiên, và nửa Gloria, mà đọc cho thông dong chớ cướp tiếng nhau, cùng phải quì gối khi đọc kinh, và có ý theo như ý trong kinh; chẳng nên ngủ, chẳng nên tưởng đi đàng khác, mà nói việc khác pha vào việc trọn ấy thì càng chẳng nên hơn nữa. Hoặc có việc gì vội về phần người nào, thì kẻ cứ giữ việc ấy, phải nín lặng mà đi, chẳng nên dức lác. Khi chị em đọc đến tên rất thánh Đức Chúa Jêsu, hay là tên rất thánh Đức Bà Maria, thì chị em phải cúi đầu xuống. Hoặc có ai ngủ, thì phải đánh thức, song le chẳng nên dức lác. Kẻ sắp mặt xuống, mà chẳng có cứ quì gối lên, thì phải kể như kẻ ngủ vậy. Vì sự ấy bà mẹ cùng chị ả phải để một roi gần mình; mà khi đánh thức chị em, một cái thì phải quì lên, đánh hai cái thì phải đứng cho đến hết kinh, hay là hết ngấm. Ai chẳng cứ thì phạt, mà có ai cả lòng dám cãi, thì càng phạt hơn nữa.

Thứ 3. Đọc kinh đoạn, chị em chẳng nên ngủ lại, cùng (trang 7) chẳng nên ở nhưng, phải làm việc phần xác cho đến trưa; gần ăn cơm, thì chị em phải hợp lại mà đọc kinh Đức Chúa Phiritô Sangtô, cùng xét mình về nét xấu đã dốc lòng chưa, hay là về việc lành phúc đức đã dốc lòng làm. Rồi thì nguyện kinh ăn cơm, mà đang khi ăn cơm chẳng nên nói chuyện dức lác làm chi. Phải đọc sách cho đủ lót bữa, một người một ngày, cùng chẳng nên đọc một ít mà thôi. Chị em cũng phải có ý nghe cho được nuôi linh hồn mình đang khi nuôi xác. Bao giờ ăn rồi, thì bà mẹ phải làm dấu mà đọc kinh Cám ơn, đoạn nguyện Ave là kinh Đức Chúa Lời sai thiên thần v.v.

Thứ 4. Ăn cơm đoạn, chị em chẳng nên nói chuyện cùng nhau cho lâu mà mất công. Đang khi kẻ làm bếp ăn cơm, thì bà mẹ hay là vắng bà mẹ, thì chị ả phải hỏi chị em về lẽ trong sách đọc bữa ấy, cùng phải chọn lấy một hai lời trong ấy mà khuyên chị em một ít vậy. Rửa bát đĩa rồi, phải làm việc xác cho đến tối mới ăn cơm, và nguyện trước sau, cùng đọc sách như bữa trưa.

Thứ 5. Bữa tối, rửa bát đĩa đoạn, thì chị em hợp lại nơi chung, mà đọc kinh Đức Chúa Phiritô Sangtô rồi, rồi đọc một đoạn sách Gương phúc, và đọc một đoạn quyển Thất hay là quyển Bát, rồi thì lần hạt ông thánh Juse. Đọc kinh tối thể này: kinh làm dấu v.v., kinh Tôi lạy thiên địa chân Chúa là Chúa tôi v.v.; kinh Cám ơn Đức Chúa Lời v.v.; kinh tôi đội ơn thiên địa chân Chúa v.v.; đoạn phải ở lặng một ít lâu mà xét mình mọi tội đã phạm trong ngày ấy, rồi đọc kinh Cáo mình v.v.; kinh Tôi Kính lạy một

thiên địa chân Chúa ba ngôi v.v.; kinh (trang 8) Tại thiên, kinh Ave v.v.; kinh Tôi tin kính Đêu Cha v.v.; kinh cầu Đức Bà v.v.; kinh than sau; ba kinh Lạy ơn rất thánh đồng trinh Maria v.v.; kinh Lạy ơn Đức Chúa Giêsu xưa vào vườn Giếtsimani v.v.; kinh Lạy ơn Đức Chúa Giêsu xưa khi ông thánh Juse cất xác xuống v.v.; kinh tôi thân Đức thánh Angiô là thiên thần v.v. Đoạn lần hạt Đức Bà sáu mươi ba, rồi đọc kinh Thân mẫu phúc, kinh cầu thiên thần, kinh than sau; rồi thì đọc năm kinh Thiên Chúa, năm kinh Ave, có ý kính năm dấu thánh Đức Chúa Giêsu, cùng phải có ý dâng như khi đọc ba kinh sớm mai, cho được ăn mày phép indu. Đoạn đọc sách ngắm điều nào toan ngắm sớm mai. Sau đọc kinh Tôi phó mình v.v. Sau hết đọc kinh trông cậy, mà đi ngủ. Chớ nói khó cùng nhau điều gì sốt; có việc gì, đến sớm mai, ngắm và đọc kinh đoạn, sẽ nói. Có một khi có việc cần kíp lắm, mới được nói nhỏ tiếng mà thôi. Khi đã nằm mà chưa ngủ, và khi thức khuya mà ngủ chẳng được, cùng khi thức sớm mà chưa đến giờ đọc kinh, thì phải nhớ điều sẽ ngắm sớm mai. Mà ai muốn đọc kinh, hay là lần hạt riêng, thì phải ở trên giường mà thầm thì nhỏ tiếng vậy.

Đoạn thứ VI.

Phép chị em phải giữ ban đêm.

(trang 8)

Chị em nằm ngủ thì phải nằm một người một giường, chẳng nên nằm hai người một giường. Nhà nào chật chội chẳng đủ giường, thì lo liệu làm chõng cùng phản (trang 9) cho đủ chị em nằm. Mà đêm ngày thì chị em mặc áo cùng yếm cho kín, dù mà mùa sốt cũng chẳng nên bỏ nữa.

Đoạn thứ VII.

Những phép kẻ vào dòng này phải giữ ngày lễ cùng ngày ăn chay.

(trang 9)

Thứ 1. Hễ ngày nhất lễ lạy sớm mai cũng đọc kinh như ngày thường, song le đến kinh Tôi tin kính, thì phải thêm kinh mười sự răn, sáu sự răn, và mười bốn mỗi, cùng kinh phúc thật tám mỗi. Đoạn đọc lần hạt như mọi ngày.

Thứ 2. Những ngày nhất lễ lạy cùng các ngày lễ lạy khác thánh Yghêrêgia dạy giữ, thì chẳng nên làm việc xác. Đọc kinh cùng ngắm đoạn, thì phải học chữ cho đến gần giờ xét mình trước cơm trưa, đoạn thì đi nghỉ một ít. Nghỉ đoạn, chị em phải hợp nơi chung mà đọc kinh Đức Chúa Phiritô Sangtô, cùng kinh ăn năn tội, đoạn lần hạt trăm rưỡi, rồi đọc kinh Thân mẫu phúc và kinh cầu các thánh. Song le các ngày lễ Đức Chúa Giêsu, thì phải đọc kinh cầu Đức Chúa Giêsu, cùng các ngày lễ Đức Bà và các ngày lễ đầu tháng, thì phải đọc kinh cầu Đức Bà. Đọc kinh cầu nào, thì phải đọc kinh than sau kinh cầu ấy. Rồi chị em ngồi lại mà nghe một ít điều phép nhà. Đọc đoạn thì bà mẹ hay là chị ả phải khuyên chị em một hai lời, cho biết ý những điều đã đọc, và ra sức giữ cho lộn, rồi sẽ đọc ba kinh Thiên Chúa, ba kinh Ave, và kinh trông cậy, rồi lại học chữ cho đến tối. Ai muốn đọc (trang 10) kinh riêng, thì cũng nên. Ấy là phép thêm ngày lễ; khi đã đọc sách phép nhà cho hết, đoạn lại đọc lại.

Thứ 3. Phải kiêng thịt mọi ngày trng năm, đừng kể ba ngày sau này, là ngày lễ Phục sinh, lễ Hiện xuống, lễ Sinh nhật Đức Chúa Giêsu. Bẵng ngày ăn chay, thì chị em phải giữ các ngày thánh Yghêrêgia dạy, cùng ngày thứ sáu và ngày thứ bảy lột năm, mà những ngày ăn chay, bữa trưa, thì chẳng nên ăn sớm, cùng bữa tối chẳng nên ăn quá làm chi.

Thứ 4. Những ngày thứ sáu cùng ngày thứ bảy lột năm, cùng mọi ngày trong mùa ăn chay cả, đọc kinh tối và sách ngắm đoạn thì phải đánh tội đủ ba kinh ăn năn tội, cho được kính cùng nhớ sự thương khó cùng sự chết Đức Chúa Giêsu, và dâng một chút của hèn làm vậy mà hợp một ý cùng ý mầu nhiệm Đức Chúa Giêsu chịu sự khốn khó đường ấy, cùng ước ao cho được mọi ý lành Đức Chúa Giêsu muốn cho ta có. Hoặc có ai trở sự gì, mà chẳng đánh tội chung cùng các chị em được, thì phải trình bà mẹ, cùng phải liệu buộc một dây thắt lưng có gai vên hay là làm việc khác bằng việc ấy thay việc đánh tội, mặc ý thầy cả coi sóc dạy.

Thứ 5. Đến ngày lễ Lá, cùng bốn ngày sau lễ ấy, thì phải đánh tội một ngày hai lần, sớm mai một lần, đủ b kinh ăn năn tội; tối một lần, cũng đủ ba kinh ăn năn tội nữa. Còn ngày thứ sáu lễ ấy là chính ngày Đức Chúa Jêsu đã sinh thì, thì cũng phải đánh tội hai lần, song le sớm mai đủ bốn kinh ăn năn tội, tối cũng đủ bốn kinh ấy, để mà kính sự thường khó Đức Chúa Jêsu đã chịu chết vì chúng tôi.

(trang 11) Thứ 6. Hễ là lần nào chị em đánh tội chung, đánh tội đoạn thì phải lần hạt, và đọc kinh cầu ông thánh Juse.

Thứ 7. Lễ Đức Chúa Jêsu chịu cắt bì, gọi là lễ Đặt tên, cùng lễ bà thánh Hêlêna tìm thấy câu rút Đức Chúa Jêsu và lễ Đức Chúa Jêsu tỏ sự sáng mình ra, thì ba ngày ấy chị em phải kính thờ.

Thứ 8. Các chị em vào dòng này phải lấy ông thánh Juse làm quan thầy trên lời, cùng phải xin Đức Chúa Lời vì công nghiệp ông thánh ấy, cho các chị em hợp một ý trong dòng này, cùng cho một ngày một nhiều nhân đức hơn nữa.

Đoạn thứ VIII.

Phải coi sóc kẻ liệt lào trong dòng là thế nào.

(trang 11)

Chị em phải thương yêu nhau liên, nhất là khi phải liệt lào. Ấy vậy khi có ai phải liệt lào, chị em còn mạnh khỏe thì phải năng năn gìn giữ coi sóc và cầu cùng Đức Chúa Lời cho kẻ ấy ; rồi phải yên ủi khuyên bảo mền vắc câu rút, là chịu sự liệt lào cho bằng lòng. Phải đọc sách cho kẻ ấy nghe, nhất là sách nói về sự thương khó Đức Chúa Jêsu. đã chịu vì chúng tôi. Mặc bà mẹ cùng chị ả chọn lấy chị em nào có sức ấy và hay chịu khó, khi phải rửa ráy chùi lau sự gì dơ, cùng phải nâng đỡ, trở người liệt sang bên nọ bên kia, thì được nổi các việc phần hồn phần xác. Trước hết chị em phải tìm thầy cả nào giải tội cho người liệt ấy cùng chịu lễ và xúc dầu thánh, mặc thầy cả liệu.

(trang 12) Dù chị em nào trong nhà phải liệt, thì cũng phải tìm thầy thuốc chữa, chẳng nên tiếc gì cho được chữa người liệt ấy, song le phải liệu sức nhà chị em. Mà khi đã tìm được thầy thuốc khôn ngoan, thì phải cứ người ấy, chẳng nên chạy thuốc đông dãi nữa.

Đoạn thứ IX.

Những việc lành phải làm để mà cầu cho linh hồn đã sinh thì trong dòng.

(trang 12)

Thứ 1. Hễ ai trong nhà chị em sinh thì, thì chị em nhà ấy phải ăn chay ba ngày, đánh tội ba lần, lần hạt ba tràng trăm rưỡi, xưng tội chịu lễ ba lần. Còn những kẻ sinh thì ở nhà khác, thì các chị em phải ăn chay một ngày, đánh tội một lần, lần hạt ba tràng trăm rưỡi, xưng tội chịu lễ một lần, nhất là những ngày có indu đầy, mà dâng cho Đức Chúa Lời về phần đền tội linh hồn ấy.

Thứ 2. Hễ ai sinh thì trong nhà chị em, thì bà mẹ cùng chị ả coi sóc nhà ấy phải viết thư sớm cho các nhà chị em, mà xin cầu cho linh hồn ấy cứ, phép mới dạy trước này.

Thứ 3. Mọi ngày sớm mai, thì phải đọc ba kinh Thiên Chúa, ba kinh Ave, kính thờ Đức Chúa Lời ba ngôi. Tối thì đọc năm kinh Tại thiên, năm kinh Ave kính thờ năm dấu thánh Đức Chúa Jêsu, mà dâng cho Đức Chúa Lời thương lấy các linh hồn chị em đã qua đời, cùng những kẻ đã làm ơn gì cho các chị em mà còn sống, hay là đã (trang 13) qua đời, thì xin Đức Chúa Lời là công cho đời này và đời sau chẳng cùng. Đã có Indu năm mươi ngày Đức thánh Phapha đã truyền cho.

Đoạn thứ X.

Chị em phải năng xưng tội cùng chịu lễ.

(trang 13)

Lễ thì chị em xưng tội cùng chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu một tuần lễ một lần, song le bởi vì rầy còn ít đấng làm thầy cả Sacêrotê, mà có khi người đi làm phúc xa đàng, thì bà mẹ phải liệu cho chị em thay đổi nhau mà tìm đến xưng tội cùng người. Mà bà mẹ phải liệu đừng để quá một tháng mà chị em chẳng được xưng tội một lần.

Bằng sự chị em chịu lễ hay là chẳng, thì mặc thày cả liệu; bà mẹ cùng chị em chẳng nên xem xét, chẳng nên hỏi cùng chẳng nên nói đến sự ấy sốt.

Đoạn thứ XI.

Chị em phải siêng năng làm ăn.

(trang 13)

Thứ 1. Chị em trong cửa nhà phải ra sức làm việc về phần xác cho được đủ ăn mặc cùng là nợ cho người ta, cùng chẳng nên làm biếng, chẳng nên ở nhưng bao giờ, vì sự ở nhưng cùng làm biếng là tội lỗi mọi tội lỗi cùng mọi vết xấu. Vậy hễ mọi ngày sớm mai cầu nguyện đoạn ai biết làm nghề nghiệp nào, thì phải làm nghề nghiệp ấy; hay là bà mẹ dạy làm việc nào, thì phải cứ mà làm, ở một nơi chung cùng nhau, cùng phải có mặt bà mẹ, hay là chị ở hằng ở đây liên, cho chị em siêng năng làm (trang 14) các việc cùng giữ nét na, mà một ít lâu một lần bà mẹ hay là chị ở phải bảo chị em nhớ có Đức Chúa Lời ở trước mặt, kéo chị em mất nét na. Cùng một hai khi phải nhủ chị em nhớ đến sự thương khó Đức Chúa Giêsu đã chịu vì chúng tôi, như sự mồ hôi máu chảy ra, sự người vác câu rút nặng lắm, cho chị em chịu khó làm ăn cho bằng lòng. Một hai khi cũng phải bảo chị em nhớ Đức Bà, khi làm việc nợ việc kia trong nhà Đức Chúa Lời cho chị em được hợp một ý cùng các ý rất mau nhiệm người mà dâng cho Đức Chúa Lời.

Thứ 2. Hễ các chị em làm thì làm về phần chung cho chị em được đủ ăn mặc. Hoặc bà mẹ dạy chị em nào để việc nợ mà làm việc kia, thì phải vâng tức thì; hoặc ai yếu đuối chẳng làm được việc nặng, thì phải trình bà mẹ cho người dạy làm việc nhẹ, như may vá cho các chị em, kéo vải hay là làm việc khác mặc bà mẹ liệu. Mà kẻ làm được việc nặng, thì chẳng nên khinh để cùng chê kẻ làm việc nhẹ. Đức Chúa Lời cho ai sức phần nào, thì phải làm cho vừa sức ấy.

Thứ 3. Hoặc người nào may vá chẳng lập cho các chị em, chốc ấy bà mẹ phải chọn ngày nào ăn chay, cho chị em ai ai được may vá cho mình, như ngày thứ sáu, hay là ngày khác mặc ý bà mẹ. Vì vậy bà mẹ phải cho chị em, ít là một tháng một ngày, cho chị em may vá cho mình. Ví bằng chị nào chẳng có gì may vá cho mình, thì phải làm việc chung, chẳng được may vá cho kẻ khác khi chẳng có lời bà mẹ. Song le ngày lễ lạ cũng chẳng được may vá, xay lúa, giã gạo, vì những ngày ấy chị em (trang 15) phải nghỉ xác, mà cầu nguyện hơn mọi ngày. Phải học chữ cho được xem đủ các sách chị em thường đọc. Hoặc ngày lễ lạ chị em muốn tắm cùng gội đầu, thì cũng được; cùng khi đang học hay là làm việc gì khác, mà muốn đi làm việc riêng, thì phải trình bà mẹ mới nên đi việc riêng ấy; mà đi thì phải đi cho chóng, cùng về cho kịp, chẳng nên ở cho lâu.

Đoạn thứ XII.

Phép chị em phải giữ về sự tắm cùng gội đầu.

(trang 15)

Sự gội đầu, ít là một tháng hai lần; bằng mùa rét thì cũng vậy. Song le mùa xuân, mùa thu, thì một lễ một lần, còn mùa hạ thì hai ngày một lần. Song le khi tắm thì chẳng nên cởi cái quần cùng yếm ra bao giờ như kẻ khác. Hoặc có ai cởi yếm ra, thì phải kéo quần lên có cho kín ngực; phải có cái nào cũ riêng, hay là chung, mà khi đi tắm thì sẽ mặc cái cũ ấy, và chị em phải tắm ở nhà, chẳng nên đi tắm ngoài sông; cho nên bà mẹ phải dọn một nơi cho kín đáo cho chị em được tắm.

Đoạn thứ XIII.

Khi chị em đi việc gì ra khỏi cửa nhà phải giữ phép là thế nào.

(trang 15)

Thứ 1. Hễ ai ai đi đâu, thì phải có lời trình bà mẹ thì mới nên đi. Mà bà mẹ chẳng nên cho chị em nào chưa đến năm sáu mươi tuổi đi đâu một mình; bằng phải có hai người đi làm một; dù có việc nào, thì cũng chẳng (trang 16) nên lìa cho khỏi nhau bao giờ, cùng chẳng nên đi một người một đàng, bằng phải đi về làm một vuối nhau nữa.

Thứ 2. Đi đàng có gặp ai hỏi điều gì thì cũng phải cho cả và hai nghe được. Ra vào cửa nhà nào, nơi nào, thì cũng phải có cả và hai nữa, chẳng nên lìa nhau bao giờ.

Thứ 3. Trong nhà chị em chẳng nên cho đàn ông nào vào cùng ăn uống đấy; hoặc đàn ông nào có việc gì, thì phải làm một chút chái ngoài, hay là bên trong cửa đứng ra nửa gian cho kẻ có việc gì cùng chị em sẽ đứng đấy mà nói. Mà trong chị em ai muốn nói khó cùng ai nơi ấy, thì phải trình bà mẹ đã, cho bà mẹ cắt ai trong chị em đi nghe vuối. Hoặc người đi nghe hãy còn trẻ, thì đứng bên trong gần đấy, mà nghe rồi việc ấy, người đã đi nghe phải trình bà mẹ cho được biết các điều ấy; song le chẳng nên nói ra cho kẻ khác biết mà có lỗi. Hoặc có ai hỏi bà mẹ việc gì mà phải ra ngoài ấy, thì bà mẹ cũng phải cho có một chị em làm chứng mà nghe, cho được làm gương cho chị em bắt chước.

Thứ 4. Dù người bốn đạo nữ có chồng, thì cũng chẳng nên để cho năng ra vào cửa nhà chị em. Hoặc người nữ góa bụa chẳng có tiếng xấu gì, cùng là người hay giữ nề na, muốn học đàng phúc đức, đàng nguyện ngấm cùng đàng hãm mình, thì nên cho ra vào nhà chị em, cùng con gái nào có tốt nề na, dù rắp lòng lấy chồng, song le chưa có liệu việc ấy, thì cũng nên cho ra vào tập việc lành cùng chị em nữa.

Thứ 5. Các nhà chị em ở, thì chẳng nên cho có bao (trang 17) giờ thày cả nào làm lễ đấy. Có một khi có người chị em nào phải liệt nặng, chẳng được đem đi nhà khác, cho được chịu viaticô, hay là ngày nào thày cả đến bắt thăm mà chọn bà mẹ cùng chị cả và kẻ giữ việc, khi chẳng có nhà gần, cho thày cả được làm lễ, mới nên mà thôi.

Thứ 6. Dù thày cả nào, hay là người nhà thày cả nào hoặc có việc gì mà đến, thì chẳng được cho ăn cơm trong nhà cùng năm đêm đấy.

Thứ 7. Ai ai là người nam, thì cũng cấm chẳng được cho ăn, hay là nằm trong nhà chị em nữa.

Thứ 8. Chị em chẳng nên bao giờ đi một thuyền vuối người nhà thày cả nào, cùng buôn bán đi gì, thì càng chẳng nên, cùng cấm ngặt sự ấy.

Thứ 9. Còn sự thuyền thày cả nào cùng thuyền nhà mẹ nào đi làm một vuối nhau thì càng cấm sự ấy nữa.

Thứ 10. Chị em chẳng nên chứa trong nhà những của người nào, nhà thày cả nào, như đồng tiền, hay là của trọng khác, khi chẳng có lời thày cả mình.

Thứ 11. Chị em chẳng được cho người nhà thày cả nào vay đồng tiền hay là chịu miệng cho người ấy được vay tiền bốn đạo, mà dùng việc gì, khi chẳng có lời thày cả mình dạy.

Thứ 12. Chị em đi đàng gặp người nam, nhất là người nhà thày, thì chẳng nên đưa trầu cho. Ai chẳng cứ bấy nhiêu phép trước này thì lỗi nặng.

Đoạn thứ XIV.

Chị em phải giữ miệng là thế nào.

(trang 18)

Thứ 1. Chị em phải giữ miệng chẳng nên nói khó cùng nhau từ tối khi vào đọc kinh cho đến sáng ngày khi đã đọc kinh rồi, và từ trước ăn cơm mọi bữa cho đến khi đã cảm ơn. Đoạn hoặc có việc gì thì phải nói nhỏ tiếng, cùng ít điều.

Thứ 2. Chị em chẳng nên nói khó cùng đàn ông nào, dù phải người trong kẻ giảng thì cũng chẳng nên nữa. Hoặc có việc gì mà phải nói khó cùng đàn ông nào, thì phải có mặt bà mẹ, hay là chị em nào bà mẹ cắt đi nghe vuối, mới được nói khó cùng đàn ông ấy.

Thứ 3. Đang khi chị em làm việc cùng nhau, thì chẳng nên nói truyện trò cười cợt cùng nhau quá.

Thứ 4. Chẳng nên nói dúc lác cả tiếng trong nhà cho lảng riêng nghe được.

Thứ 5. Khi chị em nói khó cùng nhau thì phải nói cách khiêm nhường, hiền lành; chẳng nên nói điều gì kiêu ngạo, như thể mây tao; dù bà mẹ cũng chẳng nên xưng tao mà gọi chị em là mày.

Đoạn thứ XV.

Chị em gửi thư cho ai hay là ai gửi thư cho chị em, phải giữ phép là thế nào.

(trang 18)

Hễ ai ai gửi thư cho chị em, thì chị em phải đem thư ấy cho bà mẹ mở ra cùng xem đã, thì chị em mới được xem. Và khi nào chị em có gửi thư cho ai và có ý cậy ai (trang 19) làm thư, thì phải trình bà mẹ đã; bà mẹ có cho mới được. Mà khi đã viết thư đoạn, lại phải đem về cho bà mẹ xem và phong lại mặc mẹ. Có một khi đấng bề trên gửi thư riêng cho chị em nào, thì bà mẹ mở ra đoạn thì trao thư ấy cho chị em ấy. Bà mẹ chẳng nên xem cùng hỏi điều gì đến thư ấy; cùng khi chị em muốn gửi thư cho bề trên, làm thư rồi phải đem thư cho bà mẹ phong lại, song le chẳng nên xem cùng hỏi sự gì trong thư ấy. Ai chẳng cứ phép ấy, thì có lỗi rất nặng.

Đoạn thứ XVI.

Chị em phải mặc áo xống nào.

(trang 15)

Thứ 1. Chị em phải mặc áo vải, chẳng nên mặc áo lụa lĩnh, đũi, tơ, sồi, cùng chẳng nên dùng của gì tía sốt. Mà nhuộm thì chẳng nên nhuộm đỏ, hay là mùi lịch sự, phải nhuộm mùi thâm, hay là mùi chàm, cùng bồ nâu lờn lợt vậy, vì càng hèn trước mặt người thế gian, thì càng trọng càng tốt trước mặt Đức Chúa Lời. Song le dù chị em mặc áo hèn, thì phải liệu cho sạch sẽ. Vì vậy phải năng giặt, kéo hôi hám, mà bà mẹ phải xem xét việc ấy.

Thứ 2. Bà mẹ cũng phải lo liệu một năm một lần, là trước lễ Phục sinh, may cho một người áo ngắn, cùng hai cái yếm, quần thì may cho mỗi một người một năm một cái, và trong ba năm một cái áo dài. Song le may cái quần cùng cái áo dài, thì may trước lễ các thánh. Hay là bà mẹ muốn cho các chị em một năm một tấm vải, đủ hai mươi lăm thước bốn gang cho chị em thiếu áo nào (trang 20) thì may áo ấy cho mình, thì cũng được. Hoặc là chị em nào cha mẹ hay là kẻ khác cho vải, hay là tấm áo, mà bà mẹ để cho, hay là chị em nào đã có áo đủ chẳng thiếu, thì năm ấy người ấy lấy phần vải làm chi; song le bà mẹ cũng phải may áo hay là cho vải mặc ý người ấy lấy hay chẳng. Nhưng mà cho chị em vải nào, thì phải mặc, chẳng nên đổi hay là bán khi chẳng có phép bà mẹ thì có lỗi.

Đoạn thứ XVII.

Chị em chẳng nên cầm của riêng gì.

(trang 20)

Thứ 1. Trong dòng này mọi sự là của chung. Ấy vậy chị em chẳng nên cầm của riêng gì riêng, dù ruộng nương, đồng tiền hay là con sách, mọi sự phải nộp cho bà mẹ hết, mà có thiếu sự gì thì phải xin cùng bà mẹ. Song le ví bằng chị em nào, khi vào dòng có đem của gì, như đồng tiền ruộng nương, hay là của gì trọng khác, nếu ngày sau người ấy ra, đã đem vào bao nhiêu, thì bà mẹ cùng chị em phải lả cho bấy nhiêu; hay là có sinh thì trong nhà, người ấy lỗi thế nào về những của ấy, thì bà mẹ cùng chị em phải cứ lời lỗi ấy, song le trước thì thưa thày cả coi sóc đấy.

Thứ 2. Chị em ai có thúng, hòm, tráp nào, thì chẳng nên khoá lại, vì bà mẹ cùng chị ả một năm ba lần khi vắng chị em, thì phải xem xét các thúng, hòm, tráp, cùng các giường, mọi nơi trong nhà, hoặc ai trong chị em giấu của gì chẳng. Ví bằng có thấy của gì chị (trang 21) em nào giấu, mà chẳng có lời cùng bà mẹ trước, thì chị em phải cất lấy của ấy, mà lại phải phạt người ấy, chẳng nên tha. Vì vậy hễ của cái gì, ai cho chị em, thì cũng phải nộp cho bà mẹ thay thày. Mà chị em cho ai của gì, dù của hèn, mà chẳng trình bà mẹ, thì có lỗi, nhất là chịu lấy của gì đàn ông nào cho, hay là chị em cho đàn ông nào của gì mà chẳng cho bà mẹ biết, thì càng cấm sự ấy nữa.

Đoạn thứ XVIII.

Phải khấn trong dòng là thế nào.

(trang 21)

Bởi vì trong nước Annam chị em chẳng có nhà nào cùng nơi nào vững bền, thì chẳng mấy khi Bề trên cho chị em khẩn ba sự trong dòng. Song le bao giờ người đã xét được người nào đã có tuổi, cùng đã giữ mọi phép trong dòng đã lâu năm, mà cho người ấy khẩn sự đã kể vào đây, thì người ấy phải lấy làm trọng lắm, cùng ra sức từ đây về sau, càng giữ các phép cho kĩ hơn nữa. Hoặc trong chị em ai đã khẩn muốn khẩn lại cho được sửa nết mình thì cũng được; nhưng mà kẻ chưa có khẩn lời ấy trước mặt bề trên, thì sẽ đọc rằng : tôi dốc lòng thay vì lời tôi khẩn.

Nhân danh cha và con và Phiritô Sangtô. Amen.

Tôi là mỗ, dù tôi là kẻ có tội lỗi đáng sa địa ngục, song le tôi cậy trông vì công nghiệp cực trọng Đức Chúa Jêsu đã chuộc tội chịu chết trên cây cầu rút cho tôi, mà tôi cả lòng dám đến trước mặt một Đức Chúa Lời ba ngôi phép tắc vô cùng, tôi dốc lòng, hay là tôi khẩn giữ bấy (trang 22) nhiều sự sau này: Một là ở cho khó khăn lộn đời chẳng lấy của riêng tôi; hai là giữ mình sạch sẽ lộn đời; ba là chịu lụy vâng lời Đức thầy cả Vítvô Đức thánh Phapha cho coi sóc phần linh hồn bốn đạo nước Annam này, cùng bà mẹ nào ngày sau bề trên cho coi sóc cửa nhà chúng tôi nữa. Tôi lại dốc lòng giữ cho lộn các phép xưa nay bề trên đã truyền dạy cho chúng tôi giữ. Song le bởi vì tôi là kẻ yếu sức chẳng làm nên việc gì lành bởi sức riêng tôi, thì tôi cũng dâng cho một Đức Chúa Lời ba ngôi hết mọi việc lành phúc đức Đức Chúa Jêsu đã làm, mọi sự thương khó người đã chịu, mà tôi xin Đức Chúa Lời ba ngôi phù hộ thêm sức mạnh cho tôi. Tôi lại cậy rất thánh Đức bà Maria, là mẹ Chúa Đêu, lộn đời đồng trinh, cùng ông thánh Juse và các thánh nam nữ cầu cho tôi giữ bấy nhiều điều ấy cho lộn. Amen.

Đoạn thứ XIX.

Phép.chọn bà mẹ cùng chị ả cùng kẻ giữ việc trong nhà.

(trang 22)

Hễ là ba năm một lần, trong lễ Đức Chúa Phiritô Sangtô hiện xuống, hay là lễ nào khác Bề trên dạy, chị em phải hợp mà chọn một người nào làm bà mẹ, cùng một người nào làm chị ả và một người khác giữ việc cho chị em đủ ba năm. Song le cho được liệu việc ấy cho nên, thì phải cứ những phép sau này :

Thứ 1. Hễ bao giờ phải chọn bà mẹ cùng chị ả và (trang 23) kẻ giữ việc, thì thầy cả nào coi sóc địa phận ấy, phải đợi thầy cả hay là người nào đức vítvô dạy lo liệu việc ấy vuồi.

Thứ 2. Phải đọc những phép trong đoạn này, mà xem cho tỏ, thì mới nên liệu việc ấy. Hoặc có hồ nghi đâu chưa lấy làm thật, làm tỏ mấy, thì phải thưa lại Đức Vítvô trước cho tỏ đã, chẳng nên lấy ý riêng mình mà cắt nghĩa ra ý khác lễ khác, mà làm chẳng.

Thứ 3. Thầy cả ấy phải bảo các chị em dọn mình mà xưng tội chịu lễ mà cầu khẩn cùng Đức Chúa Lời soi sáng mở lòng cho mình biết người nào nên chịu việc ấy cho mình được chọn lấy.

Thứ 4. Thầy cả ấy cũng phải giảng một hai lời nữa cho chị em được biết những lễ phải cứ, mà ai ai phải có lòng thật thà mà liệu việc này cho chắc. Vì chị em muốn chọn lấy ai, thì phải lấy lòng công bằng chẳng nên tư riêng ai hay là vì nể ai, thì chẳng phải lễ, mà có lỗi nữa. Ấy vậy chị em phải ra sức chọn kẻ có lòng ngay thật, kính mến Đức Chúa Lời và siêng năng nắn việc lành, hay khiêm nhường, hay thương yêu người ta, chẳng nề trọng hèn, và có sức lo liệu mọi việc hơn kẻ khác, cho các chị em được ích về phần linh hồn cùng xác nữa. Người nào có những sự ấy thì chị em mới nên chọn.

Thứ 5. Những kẻ có phép mà chọn kẻ khác là những người đã ăn mày trong nhà chị em, ít là bốn năm mà lên và có tuổi đủ là hai mươi tuổi mà lên.

Thứ 6. Những người chị em được chọn làm bà mẹ cùng (trang 24) làm chị ả và giữ việc, thì phải có ba sự sau này : một là đã ăn mày trong nhà chị em đã lâu, ít là đủ mười năm mà lên; hai là có đủ tuổi, ít là từ ba mươi tuổi mà lên; ba là chẳng có mắc sự gì lỗi nặng, cùng chẳng có tiết gì, tích gì trong dòng xưa nay.

Thứ 7. Khi chị em đã hợp trước mặt hai thầy, thì thầy cả phải đọc kinh Đức Chúa Phiritô Sangtô, kinh Tại thiên, kinh Ave, kinh Tin kính, kinh cầu Đức Chúa Jêsu. Đoạn thầy ấy sẽ ngồi mà đọc thư bề trên, mà trong thư ấy bề trên đã chỉ năm tên : ba tên trước cho được chọn mục; chọn mục rồi sẽ lấy tên thứ tư vào cho đủ ba tên mà chọn chị ả; chọn chị ả đoạn lại lấy tên thứ năm vào mà chọn kẻ giữ việc. Vì vậy thầy cả sẽ biên tên ba người ấy vào ngoài ba lọ, một lọ một tên, mà ba lọ ấy sẽ để nơi nào kín, có một mình thầy cả xem được. Đoạn thầy cả sẽ cho các chị em, những kẻ có phép mà chọn, cầm một người một hạt đỗ, mà chị em sẽ vào, một khi một người, nơi đã để ba lọ ấy, mà muốn chọn người nào làm mục, thì sẽ bỏ hạt đỗ vào trong lọ có tên người ấy, mặc thánh ý Đức Chúa Lời soi sáng lòng chị em. Rồi thầy cả sẽ đi lấy ba lọ ấy đem ra mà đổ trước mặt chị em. Lọ nào có hơn nửa phần chị em đã bỏ hạt vào, thì phải kể người đã có tên ngoài lọ ấy là người chị em đã chọn làm mục. Ví bằng chẳng có lọ nào được hơn nửa phần chị em đã bỏ hạt vào, chốc ấy lại phải bỏ lại cho đến khi được hơn nửa phần chị em chọn người nào làm mục, thì mới nên việc. song le những người nào đã có tên ngoài ba lọ ấy, thì chẳng nên bỏ hạt đỗ nào vào lọ nào; chọn mục rồi sẽ chọn chị ả, chọn chị (trang 25) ả rồi, sẽ chọn chị giữ việc cũng như làm vậy nữa.

Thứ 8. Khi trong nhà chị em có ít người, cho cả thay thầy được bắt thăm, thì cũng được cứ cách sau này. Thầy cả đọc thư bề trên rồi, thì sẽ dạy viết nhiều tờ, mà trong những tờ ấy phải viết tên những kẻ chị em đã được chọn mà thôi, cứ như phép đã nói trước này.

Thứ 9. Khi viết những tên ấy vào tờ, thì phải cứ tên ai trước, tên ai sau, như trong sổ chị em đã cứ xưa nay, khi ở cùng nhau.

Thứ 10. Phải viết những tên ấy trong tờ cho thưa thưa cách nhau, cho chị em dễ xé lấy tên người nào mình muốn chọn.

Thứ 11. Mỗi một chị em có phép mà chọn, thì phải cầm riêng một bản tờ, mà tên người nào mình muốn chọn, thì phải xé lấy tên ấy, mà vo lại; đoạn bỏ vào trong bát hay là trong khay hay là giống nào đã để sẵn trên bàn thờ.

Thứ 12. Hễ người nào cầm tờ, thì đừng viết tên người ấy vào trong tờ ấy. Vì vậy hễ ai cầm tờ, thì đừng viết tên mình vào đấy; hoặc đã viết vào, thì thầy cả phải xé mà bỏ đi.

Thứ 13. Khi chị em muốn chọn lấy tên người nào mà xé lấy tên ấy, thì phải giữ kín chẳng nên cho kẻ khác xem, và các kẻ chị em đã chọn lấy, thì chị em cũng chẳng nên nói lại, cùng ai bao giờ sốt. Ai chẳng giữ như vậy thì có lỗi.

Thứ 14. Khi chị em đã chọn người nào làm vậy, đoạn thì thầy cả phải mở ra trước mặt chị em các tên đã bỏ vào, mà ai đã được nhiều người chọn, là đã bỏ tên (trang 26) người ấy hơn nửa phần, những chị em đã chọn, thì phải kể người ấy là người các chị em đã chọn. Ví bằng chưa có được tên người nào quá nửa phần chị em chọn, thì phải bắt thăm lại.

Thứ 15. Bà mục chị ả cùng kẻ giữ việc, thì phải chọn làm ba kì, một kì một người, chẳng nên chọn cả và ba một trật. Đã chọn bà mục đoạn, lại phải viết tờ khác, và bà mục cùng các chị em đã có phép mà chọn, thì phải cầm riêng một bản tờ ấy, mà chọn chị ả, như đã chọn mục kì trước. Kì thứ ba chọn kẻ giữ việc thì cũng như làm vậy nữa, mặc bề trên dạy bắt thăm cách nào, thì chị em phải cứ.

Thứ 16. Những kẻ các chị em đã chọn làm mục, làm chị ả cùng kẻ giữ việc cứ đủ bấy nhiêu phép đã nói trước này, thì những người ấy chẳng nên cãi nữa. Hoặc ai ai đã có lẽ mà kêu mặc lòng, thì phải nhịn mà chịu việc; song le cũng được gửi thư hầu Đức Vítvô cho người được xét mà luận; người dạy thể nào thì phải cứ như vậy.

Thứ 17. Khi đã rồi việc, thầy cả xem sóc việc ấy, trước hết phải bảo bà mục cùng các chị em lạy tạ ơn Đức Chúa Lời, và có ý xin Đức Chúa Lời phù hộ thêm sức mạnh cho các chị em được ở hoà thuận thương yêu nhau, một ý một lòng giữ các phép mà làm việc lành cho lộn. Đoạn thì thầy cả phải đọc kinh Tại thiên, kinh Ave, kinh Tin kính cùng kinh cầu Đức Bà.

Thứ 18. Rồi bà mục cùng các chị em sẽ lạy hai thầy, cùng tạ ơn người cho người về. Đoạn chị ả cùng các chị (trang 27) em sẽ lạy bà mục; vì bởi Đức Chúa Lời đã chọn

người, thì các chị em phải ra sức cho được ở lòng khiêm nhường mà vâng lời chịu lụy bà mẹ cho lộn. Vì Đức Chúa Lời đã chọn ai làm bề trên ta, mà ta vâng lời người ấy, thì cũng như vâng lời Đức Chúa Lời vậy. Còn sự chị ả, khi chị em lạy bà mẹ đoạn, thì phải lạy chị ả, vì cũng là bề trên. Bằng sự chị giữ việc, thì chị em cũng kính nể cùng vâng lời người ấy cho phải phép và được phúc khiêm nhường nữa.

Thứ 19. Khi đã chọn bà mẹ cùng chị ả và kẻ giữ việc rồi, thì phải gửi thư hầu Đức vítvô cho người được biết tên ba người đã chọn ấy; mà bao giờ đã lấy làm phải thì mới chắc, mới nên việc.

Thứ 20. Khi ba người ấy đã chịu việc đủ ba năm đoạn thì lại phải chọn lại, mà cứ các phép đã dạy trước này, chẳng nên bỏ phép nào.

Thứ 21. Bà mẹ nào đã làm mẹ đủ ba năm, nếu chị em muốn chọn lấy người ấy làm mẹ ba năm nữa, thì cũng được; hay là người nào đã làm mẹ trước, mà khi sau chị em chọn làm chị ả, hay là kẻ giữ việc, thì cũng được nữa. Song le khi bà mẹ nào đã làm mẹ sáu năm liên, thì chị em chẳng nên chọn người ấy làm mẹ ba năm nữa, là một người chẳng được làm mẹ chín năm liên. Hoặc chị em còn muốn làm vậy, thì phải xin phép Đức vítvô đã mới được. Song le khi người nào đã làm bà mẹ sáu năm làm vậy, mà đã giãn ra ba năm chẳng có làm mẹ, thì chị em cũng được chọn lấy người ấy làm bà mẹ như trước. Dù chị ả cùng kẻ giữ việc thì cũng phải cứ các lễ ấy.

(trang 28) Thứ 22. Hoặc bà mẹ hay là chị ả hay là chị giữ việc sinh thì, chốc ấy cắt xác đoạn, dù chưa đến năm chọn bà mẹ mặc lòng, thì chị em cũng phải gửi thư cho kíp cho bề trên được hay.

Đoạn thứ XX.

Chính việc bà mẹ cùng chị ả là những việc nào.

(trang 28)

Thứ 1. Chính việc bà mẹ, thì phải coi sóc các chị em, cứ phép trong dòng cho lộn; nhất là về sự nguyện ngấm, đọc kinh, ăn chay, hãm mình cùng các việc lành phúc đức. Hoặc trong chị em ai chẳng giữ thì bà mẹ phải khuyên bảo dạy dỗ, sửa phạt cứ phép sẽ dạy sau này. Vậy ai còn mê muội, thì bà mẹ phải năng nhắc bảo cho biết phép cùng phải ra sức xét cho được biết nết na các chị em ăn ở trong nhà cùng bề ngoài thế nào; nhất là bà mẹ phải ở cho có nhân đức, và giữ các phép trong dòng cho được làm gương cho các chị em được soi, mà bắt chước như vậy.

Thứ 2. Khi vắng bà mẹ, thì chị ả phải coi sóc hết mọi việc trong nhà như bà mẹ vậy. Cho nên bà mẹ cùng chị ả chẳng nên bỏ vắng nhà cả và hai bao giờ. Khi bà mẹ có việc gì mà phải đi vắng, thì chị ả phải ở nhà; hoặc chị ả đi đâu, chốc ấy bà mẹ phải ở nhà.

Thứ 3. Hết mọi năm, là một lần bà mẹ cùng chị ả và kẻ giữ việc và những đàn chị, thì phải tính lại của cải trong nhà đã tổn trong một năm bao nhiêu; còn bao nhiêu, thì phải lên sổ gửi cho Bề trên biết.

(trang 29)

Đoạn thứ XXI.

Chị giữ việc phải giữ những việc nào cùng giữ là thế nào.

(trang 29)

Chị giữ việc phải coi sóc đồng tiền mua chác cùng các giống làm ăn; song le khi mua của gì, như đong lúa, mua bông vải, hay là giống nọ giống kia để làm ăn, thì chị ấy chẳng nên theo ý mình; bà mẹ hay là chị ả dạy thì mới nên đi mua. Bằng như mua sự cả thể, như tậu ruộng, tậu đất, làm cửa làm nhà, thì phải hợp cả và nhà mà luận sự ấy cùng nhau. Hoặc nửa phần chị em chẳng nghe, thì đừng mua, đừng tậu, đừng làm. Hoặc hơn nửa phần chị em hợp một ý mà muốn, thì mới nên liệu việc ấy. Sau nữa phải làm một chút nhà kho cho chị giữ việc để đồng tiền, bát gạo lúa thóc cùng mắm muối trong ấy, mà phải khóa lại. Đến giờ nào phải phát cho chị em làm bếp, thì sẽ mở ra mà phát. Mà mọi đầu tháng chị giữ việc nhà kho sẽ tính lại cho mẹ cùng chị ả xem xét, cùng biết lót tháng trước đã tổn là bao nhiêu, cùng đồng tiền còn bao

nhieu. Mà chị giữ kho phải năng nắn xem sóc gìn giữ mọi sự kéo hư sự gì; cùng bao giờ thấy rình hết giống nọ giống kia tiêu dùng mọi ngày, thì phải trình mẹ và mẹ phải dạy đi mua kẻ thiếu.

Đoạn thứ XXII.

Kể những sự lỗi nhẹ cùng cách phạt là thế nào.

(trang 30)

Trong chị em ai chẳng bỏ việc khác, khi đã nghe tiếng hiệu hay là dấu chị em quen làm cho được gọi chị em đến cầu nguyện, hay là ăn cơm, hay là làm việc khác, ấy là sự lỗi nhẹ. Ai đang cầu nguyện mà đọc kinh sáng sót, ai ngủ đang khi đọc kinh hay là ngấm hay là nghe đọc sách, cùng đang khi làm việc khác; ai giữ việc gì mà phải dọn dẹp sự ấy; ai giữ chẳng nên dọn chẳng đủ, còn để thiếu sự việc gì mà phải dọn dẹp sự ấy, song kẻ giữ chẳng nên, dọn chẳng đủ, còn để thiếu sự gì; ai chẳng giữ con mắt, mà xem dông dài, dù trong nhà, dù bề ngoài; ai ở nhưng lâu, ai cười quá cùng làm việc gì nói lời gì, hay là ở cách nào mà giục chị em cười quá nữa : ấy là những sự lỗi nhẹ. Ai phạm lỗi thế ấy mà bà mẹ biết, thì phải phải người ấy quì gối hôn đất ba lần, đọc kinh ăn năn tội một lần. Mẹ chẳng thấy chẳng biết, tối đọc kinh đoạn ai có lỗi thế ấy, thì phải cáo mình trước mặt chị em mà xưng sự lỗi ấy ra mà xin ụ phạt.

Đoạn thứ XXIII.

Kể những sự lỗi nửa nặng nửa nhẹ, cùng cách phạt là thế nào.

(trang 30)

Trong chị em chẳng đến đọc kinh chung làm một cùng các chị em bởi vì mê ngủ; ai đọc kinh sớm mai rồi đi nằm, chẳng có làm ăn cùng chị em khi chẳng có lời trình bà mẹ trước; ai đang khi chị em đọc kinh, hay là (trang 31) ăn cơm hay là làm việc khác nửa mùa mới đến; ai cười đang khi đọc kinh; ai mẹ dạy làm việc hèn, mà chẳng nghe, chẳng làm; ai ăn của gì ngoài bữa; ai đã phải kẻ khác cáo mình, mà mình lại cáo là người ấy trong cùng một ngày ấy; ai thề lời gì, dù thề sự thật; ai nhạo chị em trong việc gì, ai đã phạm đến sự lỗi nhẹ đã kể trước mà chẳng có cáo mình; ai đã phạm đến những sự lỗi nhẹ cùng đã chịu phạt nhiều lần, mà chẳng có ra sức chữa, ấy là những sự lỗi nửa nặng nửa nhẹ. Mẹ phải phạt kẻ đã phạm sự lỗi ấy, là dạy người ấy hôn đất ba lần, đọc ba kinh ăn năn tội, cùng ăn cơm muối, ngồi trên đất không một ngày chẳng có mâm, chẳng có chiếu.

Đoạn thứ XXIV.

Kể những sự lỗi nặng cùng cách phạt là thế nào.

(trang 31)

Ai trong chị em cãi đức lác, ai nói đều phũ phàng; ai kể lại sự lỗi chị em đã phạm mà đã chịu phạt vì sự lỗi đoạn; ai giận mà chửi rủa, ai nói lời tục tĩu; ai giục chị em chia lòng ra làm rối trong cửa nhà, ai nói hành chị em cùng kẻ bề ngoài cho người ta biết nét xấu chị em; ai khi bà mẹ phạt hay là dạy làm việc gì mà cãi lả, ai ăn thịt ngày kiêng mà chẳng có lời bề trên cho ăn; ai bỏ ăn chay ngày thứ sáu, thứ bảy; ai bỏ đánh tội những ngày ấy khi chẳng có lời trình mẹ; ai chẳng giữ con mắt mà có ý nhìn đàn ông nào; ai nói khó cùng đàn ông nào khi chẳng có chị em khác nghe; ai lấy đồng tiền hay là của gì mà làm của riêng ngoài phần mẹ đã cho (trang 32) dùng; ai ra khỏi cửa nhà, dù một ít lâu, mà chẳng có trình bà mẹ trước; ai đang đọc kinh, hay là ngấm hay là đọc sách, mà ngủ gật, mà mẹ đánh thức báo quì lên hay là đứng mà chẳng vâng, lại cả lòng dám cãi, ấy là những sự lỗi nặng mẹ phải phạt những kẻ đã phạm đến những sự ấy ra trước mặt chị em: phải đọc một kinh ăn năn tội cho thông thả, mà đánh tội, cùng ăn cơm muối trên đất không một ngày.

Đoạn thứ XXV.

Kể những sự lỗi nặng hơn, cùng cách phạt là thế nào.

(trang 32)

Ai trong chị em khi mụ dạy sự gì mà ra mặt cãi nặng lời, ai đánh chị em nào; ai giấu của gì trọng, như một quan tiền đồ, ai chịu lấy của gì đàn ông nào cho, hay là chịu thư đàn ông nào gửi cho, hay là cho của gì khi chẳng có lời mụ; ai tỏ sự lỗi nặng chị em cùng kẻ bề ngoài cho người ta biết; ai chẳng có lời mụ mà ra khỏi cửa nhà, mà ở ngoài một ngày hay là nửa ngày; ấy là những sự lỗi nặng hơn. Mụ phải dạy những kẻ phạm đến những sự lỗi ấy ăn cơm muối trên đất ba ngày, cùng chịu các chị em cầm roi mà đánh người đã phạm sự lỗi ấy, mỗi một người là năm roi. Mà đang khi chịu đòn thì người ấy phải đọc kinh ăn năn tội, cho đủ hết các chị em đánh. Mà trong ba ngày ấy các chị em chẳng nên nói khó cùng làm bạn vuối người ấy. Phải bỏ một mình một nơi, mụ chẳng nên khiến người ấy làm việc gì. Song le kéo người ấy ngã lòng trông cậy mà hư mất linh hồn (trang 33) chẳng, thì một ngày hai lần bà mụ phải cho chị nào có phần không ngoan nhân đức mà yên ủi khuyên bảo người ấy ra sức ăn năn tội mình, và chịu khó cho bằng lòng đền vì tội, kéo hư đi mất chẳng.

Đoạn thứ XXVI.

Kể những sự lỗi rất nặng kẻ phạm đến phải bỏ nó đi cho khỏi nhà dòng. (trang 33)

Ai trong chị em đã phạm sự lỗi nặng đã kể trong hai đoạn trước, mà chẳng chịu phạt; ai mà ra mặt ngụy cùng mụ, ai đã phạm điều răn thứ sáu, hay là bắt chân tay nhau cùng đàn ông nào; kẻ phạm những sự lỗi ấy, thì phải bỏ ra cho khỏi nhà chị em, chẳng nên nhận nữa, như chặt chân tay hư đi, kéo hư cả và mình. Nhưng mà nếu ngày sau kẻ ấy có ăn năn tội nên cùng xin nài cho được vào cùng chị em cho được ăn năn làm việc lành đền vì tội, thì cũng nên thương một lần nữa mà thôi, kéo hư mất linh hồn. Song le có sẵn lòng chịu phạt những sự sau này, thì mới nên chịu.

Thứ 1. Kể kẻ ấy như mới vào dòng ngày ấy, cho nên phải ngồi rất hết.

Thứ 2. Chẳng được xưng kinh cùng đọc sách đủ một năm trước mặt chị em.

Thứ 3. Phải làm bếp một lễ hai ngày đủ một năm.

Thứ 4. Phải ăn cơm muối trên [đất] không những ngày thứ hai cùng ngày thứ tư, cũng đủ một năm.

(trang 34) Thứ 5. Ngày thứ tư, phải đánh tội trước mặt chị em đủ ba kinh ăn năn tội, cũng một đủ năm.

Ấy là những phép phạt kẻ có lỗi; song le cũng được lo liệu phạt chị em cách khác nữa, là phạt chị em làm những sự nghịch cùng nết xấu mình; như phạt kẻ hay nói truyện trò dông dài, thì phải ở lặng một hai ngày; kẻ kiêu ngạo thì phạt làm những việc hèn, như rửa bát, quét nhà, rửa bát, nuôi lợn. Kẻ mê ăn, thì dạy khi chị em ăn cơm, thì kẻ ấy cũng cầm đũa cùng bát cơm, song le chị em ăn cơm đoạn, thì mình mới được ăn. Kẻ mê ngủ, khi đọc kinh, thì phạt quì gối thẳng, hay là đứng đang khi chị em ăn cơm v.v. Song le mụ phải liệu tùy sức chị em, chẳng nên dạy sự gì quá sức, như phạt chị em nhịn đói một hai ngày là sự chẳng phải. Mụ cũng phải khuyên kẻ có lỗi cho được chịu phạt bằng lòng cho được ích về phần linh hồn, nhất là khi phạt cách nặng.



Quyển sách **Phép nhà Chị em mẫn Cau rút Đức Chúa Jêsu**, (in lần thứ hai tại *Kẻ Sở*, 1907), hiện được lưu trữ tại thư viện *Bibliothèque Asiatique des Missions Étrangères de Paris*, (28 rue de Babylone, 75006 PARIS).